TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐHG - DS	*Lương Sơn, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ yêu cầu Tòa án ghi nhận kết quả hòa giải thành giữa Nguyễn Văn Th là người được uỷ quyền của ông Trần Xuân T và ông Nguyễn Văn B.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về Tranh chấp Hợp đồng đặt cọc đề ngày 28/12/2022 và ngày 30/12/2022 của ông Trần Xuân Tiến.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Trần Xuân T, sinh năm 1983

Địa chỉ: số xx, đường T, phường THĐ, quận HK, thành phố Hà Nội.

Người được uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn AT, xã TS, huyện LS, tỉnh Hoà Bình

Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn AT, xã TS, huyện LS, Hòa Bình.

Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau: Ông Nguyễn Văn B có nghĩa vụ trả cho ông Trần Xuân T số tiền đặt cọc là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu*

đồng), trong đó: 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) tiền đặt cọc và 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) tiền phạt cọc. Thời hạn trả tiền là ngày 02/4/2024.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất do các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H.Lương Sơn;
- Hoà giải viên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai